QUY CHUẨN MẠCH IN THÔNG DỤNG TẠI THIÊN LAM PCB

Tiêu chuẩn	Giá trị	Hình Ảnh	Mô tả
Số lớp (Layer count)	1-16 lớp		Nhận xử lý board 1-16 lớp
Kích thước tấm mạch tối thiểu (min board size)	5mm x 5mm		Nếu bạn muốn sản xuất nhỏ hơn thông số này có thể thêm ở phần ghi chú hoặc email trực tiếp cho chúng tôi
Kích thước tấm mạch tối đa (max board size)	500mm x 500mm		Nếu bạn muốn sản xuất lớn hơn thông số này có thể thêm ở phần ghi chú hoặc email trực tiếp cho chúng tôi
Dung sai kích thước	±0.2mm		±0.2mm for CNC routing, and ±0.4mm for V-scoring
Vật liệu PCB (Material)	FR-4, Aluminum, FPC (mạch dẻo)		FR-4 Tg 135 / Tg140 / Tg155 / Tg170
Màu soldermask (soldermask color)	Xanh lá, đỏ, đen, trắng, vàng, tím, xanh dương.		Thiên Lam PCB sử dụng màng chống hàn LPI (Liquid Photo Imageable), giúp bảo vệ mạch tránh khỏi các tác động bên ngoài như bụi bẩn, độ ẩm và oxi hóa
Độ dày đồng	0.5 - 5oz		
Khoảng cách nhỏ nhất (minimum clearance)	0.15mm (6 mil)		Khoảng cách nhỏ nhất giữa hai vật thể, chẳng hạn như hai đường dẫn trên một mạch in hoặc giữa mạch in và các thành phần điện tử khác, để đảm bảo không có sự va chạm hoặc xung đột xảy ra trong quá trình vận hành
Độ dày tấm mạch in (board thickness)	0.4, 0.6, 0.8, 1.0 1.2, 1.6, 2.0 mm	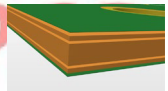	Độ dày của PCB thành phẩm
Độ rộng đường mạch (trace width)	0.076 mm (3 mil)	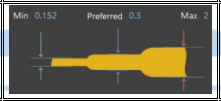	Tùy theo độ dày lớp đồng mà giá trị này khác nhau là tốt nhất: 4 mil với độ dày là 1oz. 5 mil với độ dày là 2oz. 8 mil với độ dày là 3oz.
Đường kính lỗ tối thiểu (min drill size)	0.2mm (7.9 mil)	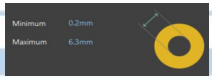	Lỗ khoan có đường kính cơ học 0,2 mm nhưng trong thiết kế chọn giá trị từ 0.3 trở lên
Độ rộng nét tối thiểu (Minimum line width)	0.153 mm (6 mil)		Các ký tự có chiều rộng nhỏ hơn 6 lil (0,153mm) sẽ không thể nhận biết được
Độ cao chữ tối thiểu (Minimum text height)	1.0 mm (40 mil)		Chiều cao ký tự nhỏ hơn 40 mil (1.0mm) sẽ không nhận biết được.+A8:D16

Thiên Lam P